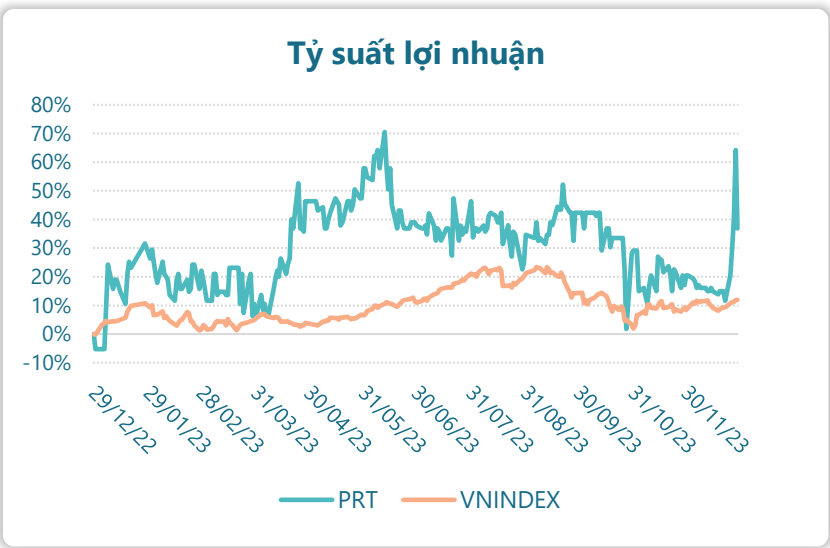
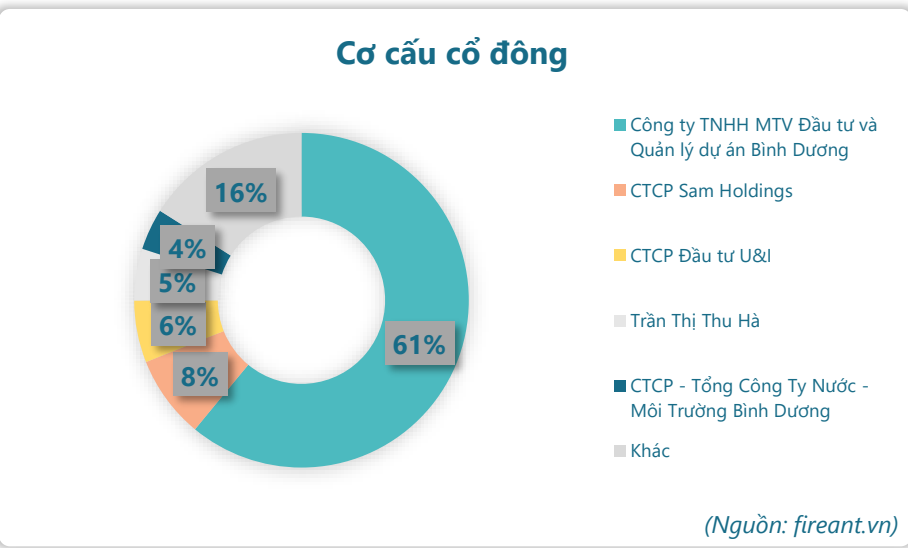
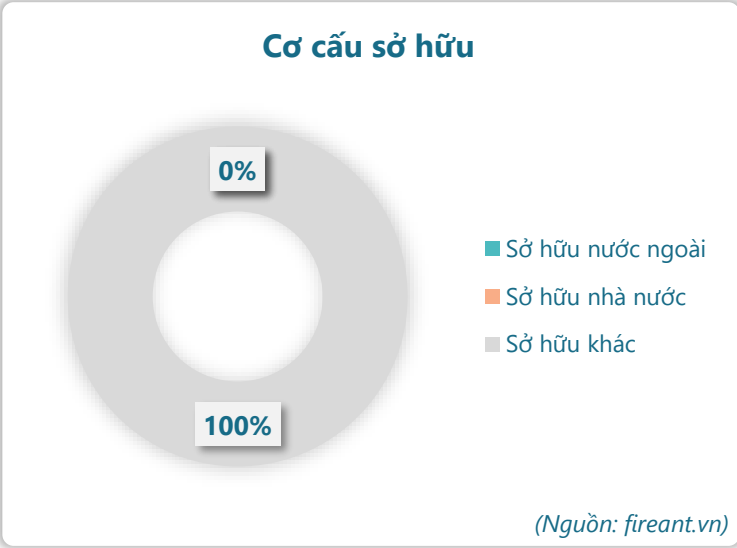
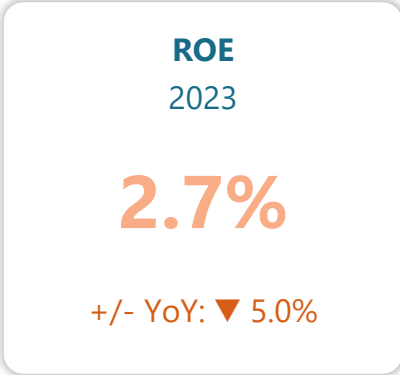
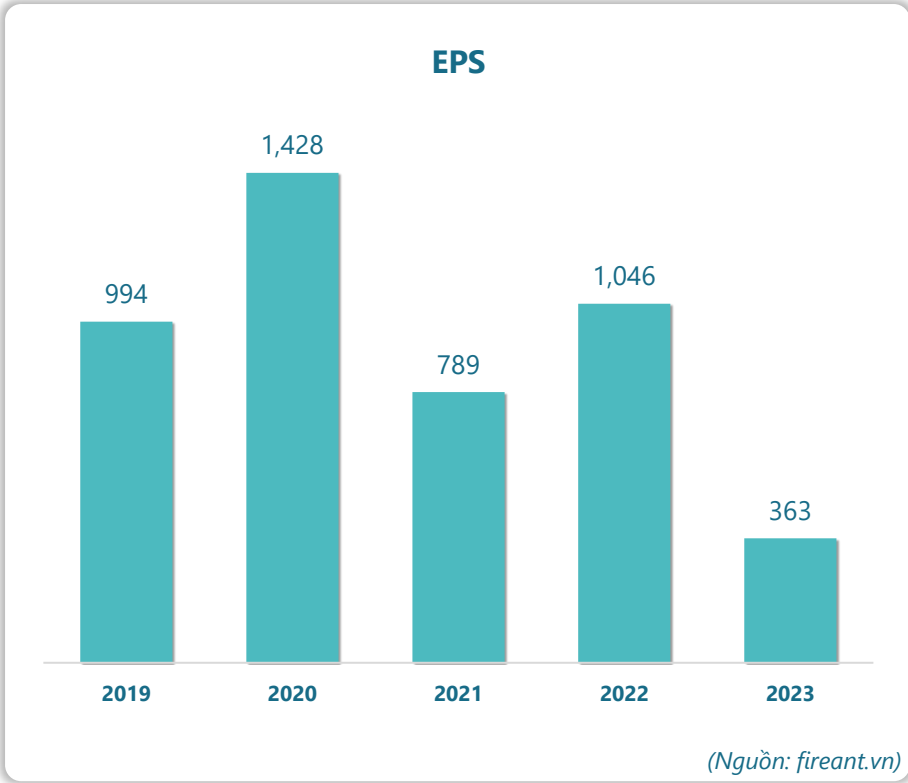
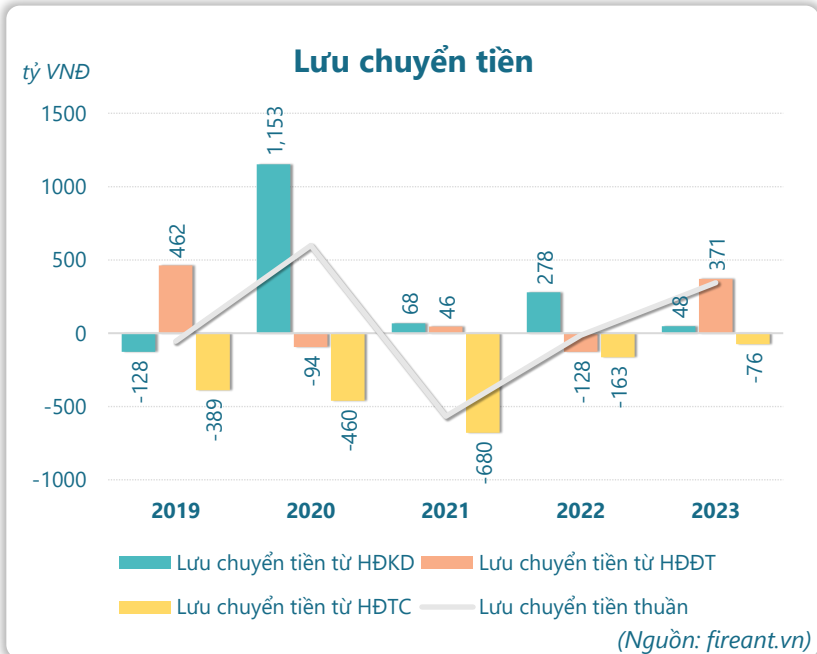
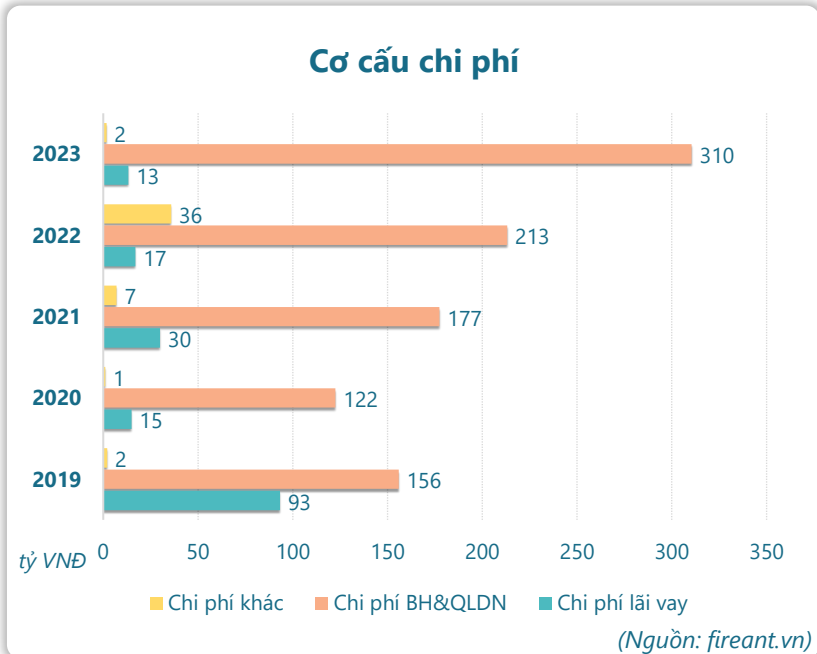
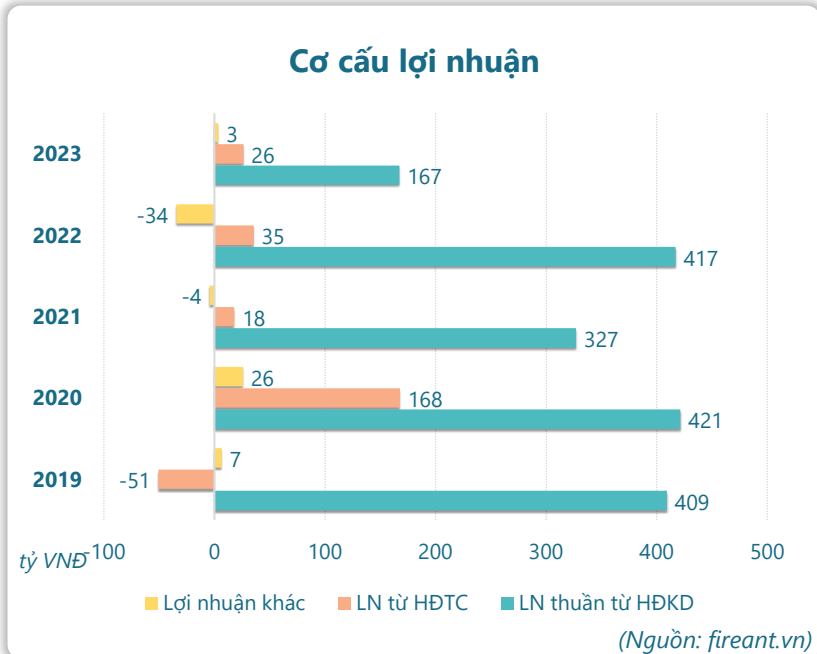
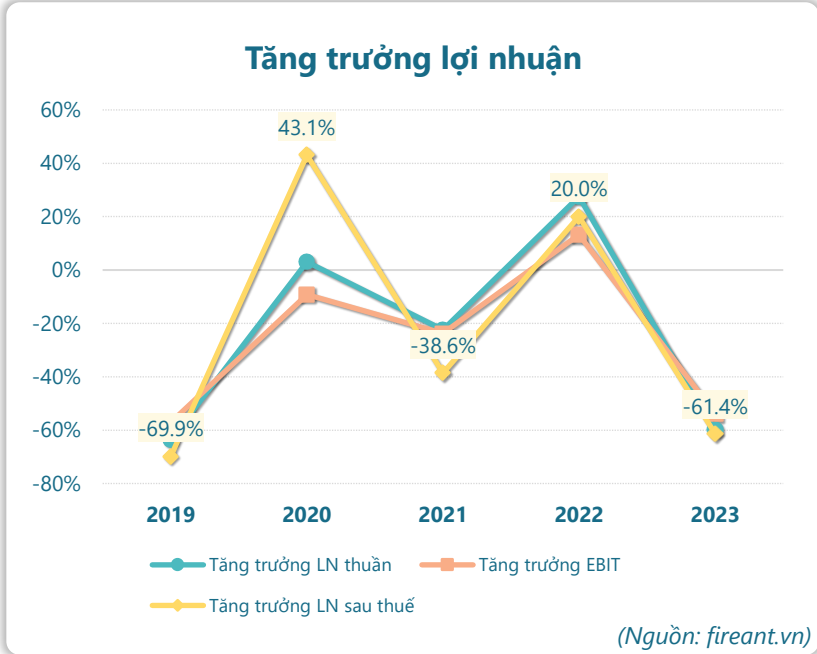
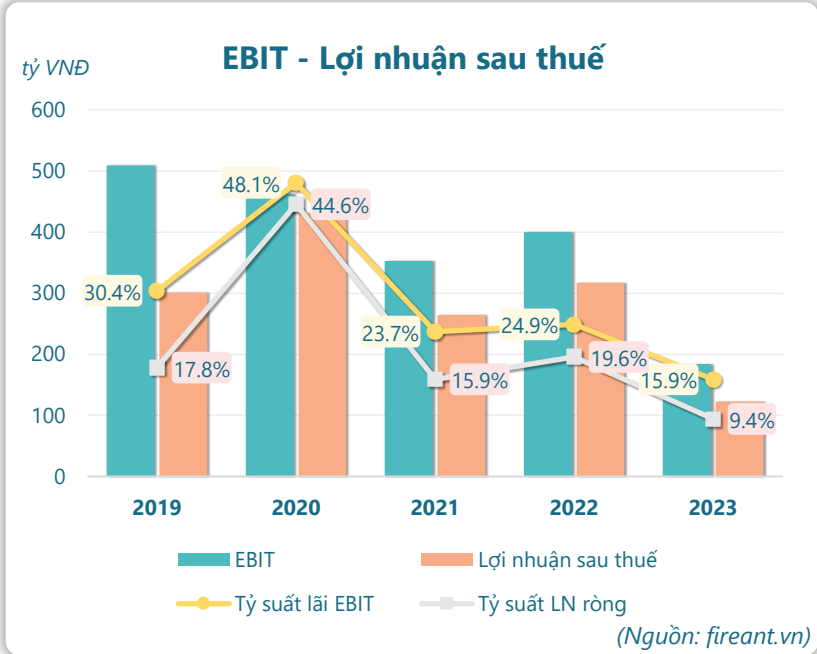
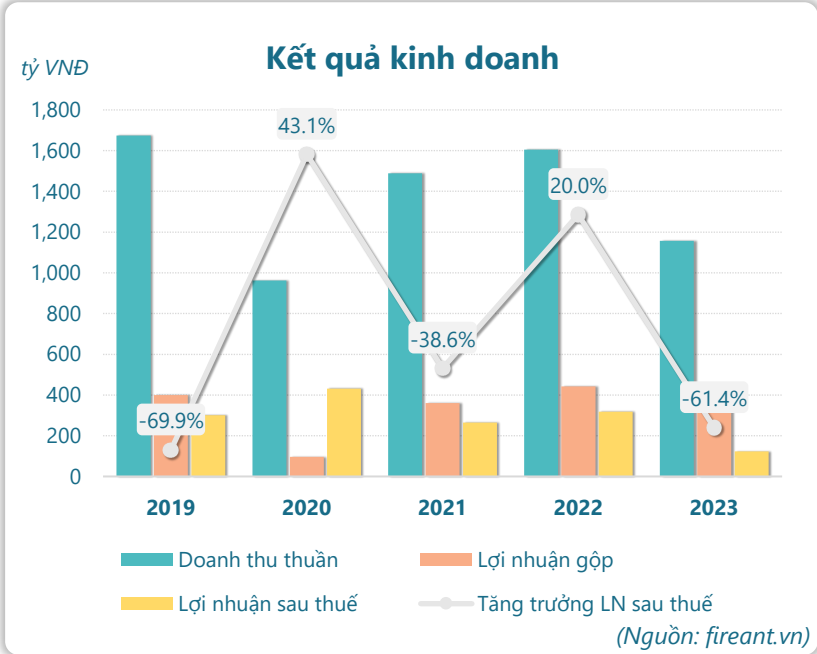


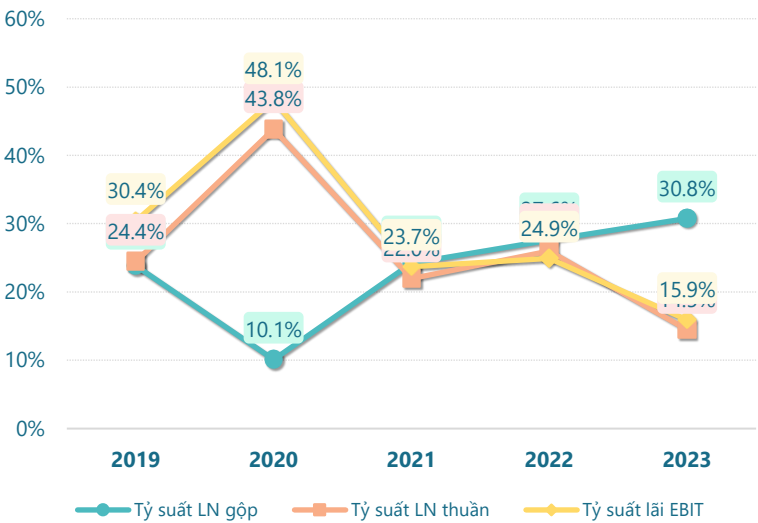
Ngày	12,500 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	14.7%	-3.8%	1.6%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	8,654 - 15,577
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	3,750
Số lượng CPLH (CP)	300,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,242,905
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.53
EPS	363
P/E	34.4



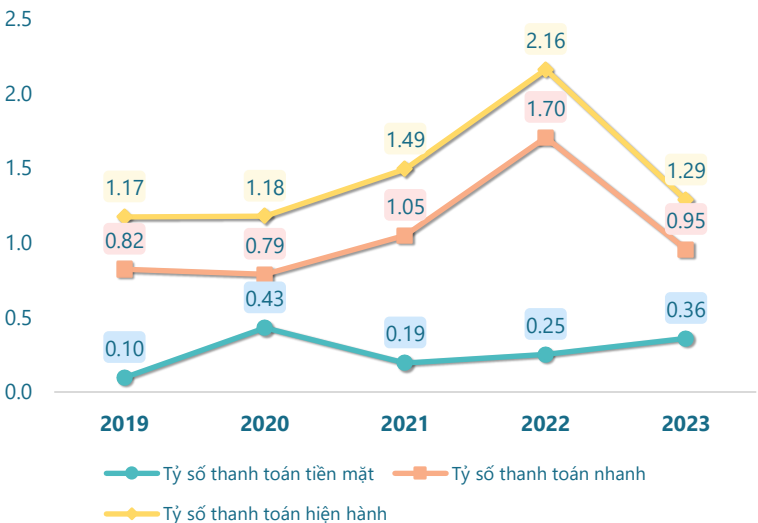


Tỷ suất lợi nhuận



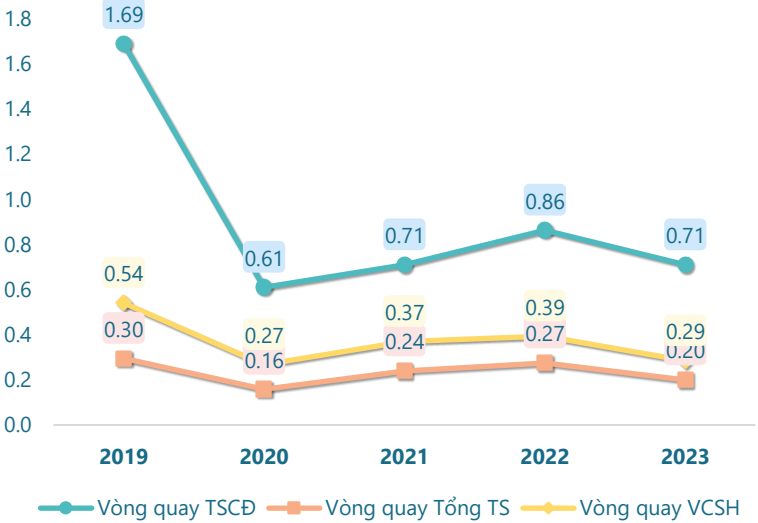
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



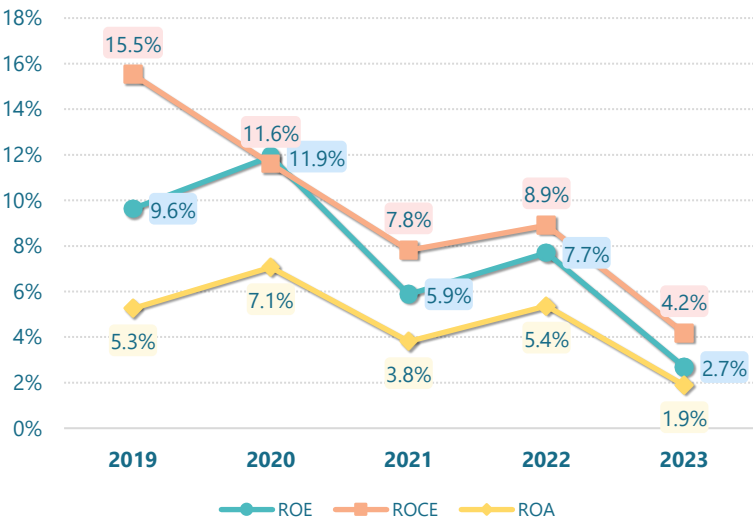
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



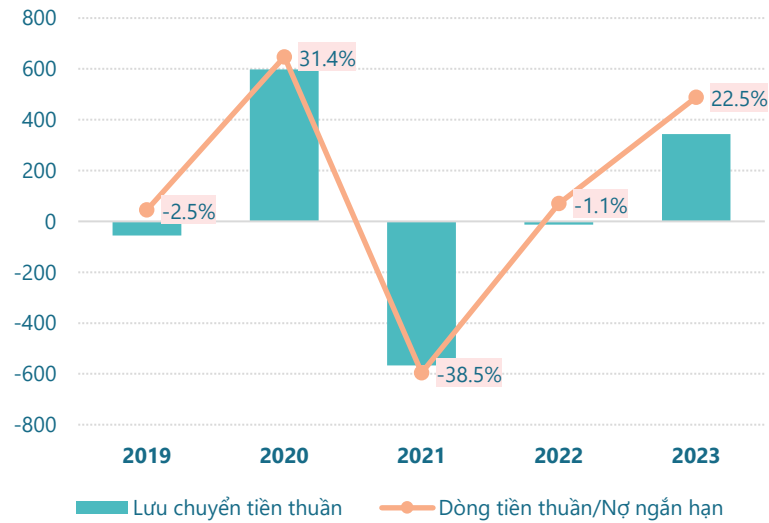
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



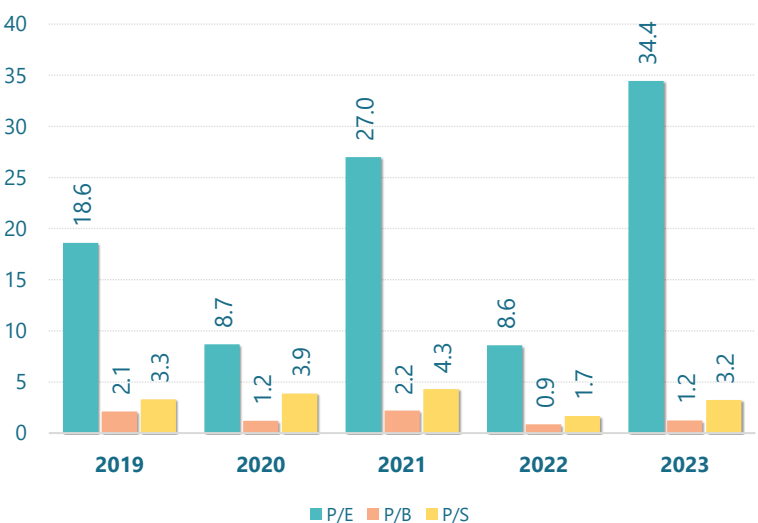
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)